

Số: 07/2019/QĐST-DS

Sóc Trăng, ngày 24 tháng 6 năm 2019.

**QUYẾT ĐỊNH  
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ**

Căn cứ vào khoản 5 Điều 48, Điều 217, khoản 1 Điều 218, khoản 1 Điều 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm;

Xét thấy, tài sản của người phải thi hành án đã bị áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời theo quy định tại đoạn 2 khoản 1 Điều 24 Nghị định số 62/2015/NĐ-CP, ngày 18/7/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi hành án dân sự mà tài sản bị chuyển đổi, tặng cho, bán, chuyển nhượng, thế chấp, cầm cố cho người khác thì tài sản đó bị kê biên, xử lý để thi hành án; Chấp hành viên có văn bản yêu cầu Tòa án tuyên bố giao dịch đối với tài sản đó vô hiệu hoặc yêu cầu cơ quan có thẩm quyền hủy giấy tờ liên quan đến giao dịch đó. **Quy định trên bắt buộc Chấp hành viên phải tiến hành kê biên, xử lý để thi hành án; chỉ có Chấp hành viên là chủ thể duy nhất thực hiện một trong hai phương án là yêu cầu Tòa án tuyên bố giao dịch đối với tài sản đó vô hiệu hoặc là yêu cầu cơ quan có thẩm quyền hủy giấy tờ liên quan đến giao dịch đó.** Vì vậy, trong vụ án này bà O không có quyền khởi kiện. Tuy nhiên, đến ngày 24/6/2019 bà O có đơn xin rút lại toàn bộ nội dung đơn khởi kiện đề ngày 11/12/2019, việc rút đơn khởi kiện của bà O là do đương sự hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và trái với đạo đức xã hội, phù hợp với quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự và được Tòa án chấp nhận. Bị đơn không có yêu cầu phản tố, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu độc lập.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 64/2018/TLST-DS ngày 12 tháng 11 năm 2018, về việc: *“Tranh chấp yêu cầu tuyên bố văn bản công chứng vô hiệu và hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất”*, giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Bà **Dương Thị O**. Địa chỉ: Số 687/25 LLQ, phường U, quận B, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông **Thái Quang T**, sinh năm 1975. Địa chỉ: Số 278 NTMK, phường I, thành phố L, tỉnh Đồng Tháp.

- **Bị đơn:** Ông **Trần Minh S** và bà **Thái Thị Thu N**. Cùng địa chỉ: Số 158/14 MĐC, khóm A, phường C, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

- **Người có quyền và nghĩa vụ liên quan:**

Ông **Nguyễn Hữu Tuấn**. Địa chỉ: Số 406 Quốc lộ 1, khóm M, phường H, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

Bà **Trần Thị Như L.** Địa chỉ: Số 406 Quốc lộ 1, khóm M, phường H, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

**Ngân hàng TMCP Đ và P.** Địa chỉ: Số 35 HV, quận K, thành phố HN.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Trần Anh L** – Trưởng phòng quản lý rủi ro, Ngân hàng TMCP Đ và P chi nhánh Sóc Trăng. Địa chỉ: Số 5 THĐ, phường B, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

**Ủy ban nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.** Địa chỉ: Số 93, PL, phường H, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

Ông **Vũ Thế L.** Địa chỉ: số 233/22 MĐC, khóm H, phường T, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

**Chi Cục THADS thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.** Địa chỉ: Số 147, NVL, khóm B, phường H, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

**Văn phòng Công chứng BX, tỉnh Sóc Trăng.** Địa chỉ: Số 121, PL, khóm M, phường H, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

Bà **Nguyễn Thị Bích H.** Địa chỉ: Số 25, đường số 3, khu dân cư R, đường LD, phường B, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

**Công ty trách nhiệm hữu hạn LT.** Địa chỉ: Số 24, ADV, phường M, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng

2. Về chi phí thẩm định, định giá tài sản: Nguyên đơn bà Dương Thị O phải chịu là 2.550.000 đồng. Nguyên đơn đã hoàn thành nghĩa vụ nộp chi phí thẩm định, định giá tài sản.

Hoàn trả cho nguyên đơn bà Dương Thị O số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm 600.000 đồng theo biên lai thu số 0000105 ngày 21/12/2017 của Ch cục Thi hành án dân sự thành phố Sóc Trăng.

Nguyên đơn bà Dương Thị O không có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án dân sự theo quy định tại khoản 1 Điều 218 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và theo quy định tại đoạn 2 khoản 1 Điều 24 Nghị định số 62/2015/NĐ-CP, ngày 18/7/2015 của Chính phủ.

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- Cục THADS tỉnh Sóc Trăng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

(Đã ký)

**Nguyễn Văn Toàn**